

Số: 1812 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Từ điển dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia
về hoạt động xây dựng và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng
(Phiên bản 1.0)**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 354/2026/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư 39/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0);

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-BCĐCP ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;

Căn cứ Quyết định số 3090/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số;

Căn cứ Quyết định số 1641/QĐ-BXD ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Bộ Xây dựng về ban hành chiến lược dữ liệu đến năm 2030 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1644/QĐ-BXD ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Bộ Xây dựng về ban hành chiến lược chuyển đổi số của Bộ Xây dựng giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 293/QĐ-BXD ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai năm 2026 của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định 945/QĐ-BXD ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Từ điển dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng (Phiên bản 1.0);

Căn cứ Công văn số 2910/BCA-C12 ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Trung tâm dữ liệu quốc gia về việc hướng dẫn Từ điển dữ liệu và đánh giá, xếp hạng cơ sở dữ liệu;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Từ điển dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng (Phiên bản 1.0).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Quy hoạch - Kiến trúc;
- Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng;
- Lưu: VT, TTCNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



★ Bùi Xuân Dũng



Phụ lục

**TÀI LIỆU CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
VÀ NĂNG LỰC HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1812 /QĐ-BXD ngày 21 / 10 /2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
I	Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn						
1	maThongTinQH	Mã định danh quy hoạch	Gồm 12 ký tự số (02 ký tự đầu tiên thể hiện mã số đơn vị hành chính cấp tỉnh nơi có quy hoạch được lập; 02 ký tự tiếp theo thể hiện hai số cuối của năm trình phê duyệt quy hoạch; 01 ký tự tiếp theo thể hiện cấp độ quy hoạch; 01 ký tự tiếp theo thể hiện loại quy hoạch; 01 ký tự tiếp theo thể hiện quy hoạch được lập mới hoặc loại điều chỉnh quy hoạch (điều chỉnh tổng thể, điều chỉnh cục bộ); 05 ký tự tiếp theo thể hiện dãy số ngẫu nhiên). Dùng để xác định thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Mã số 012611088888 là thông tin Quy hoạch chung đô thị Hà Nội được lập mới và trình phê duyệt vào năm 2026, số ngẫu nhiên 88888.	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	String- 12	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
2	tenHoSo	Tên quy hoạch	Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc cơ quan tổ chức lập quy hoạch đối với các quy hoạch đô thị và nông thôn không yêu cầu phải lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc cơ quan tổ chức trình chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng có trách nhiệm nhập tên quy hoạch để khởi tạo mã định danh trên Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng khi trình thẩm định nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình thẩm định quy hoạch đối với các quy hoạch không yêu cầu lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng	Quy hoạch phân khu khu đô thị sinh thái và dịch vụ điểm đến chân núi Mẫu Sơn, tỷ lệ 1/2.000	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String-500	
3	loaiQuyHoach	Loại quy hoạch	Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc cơ quan tổ chức lập quy hoạch đối với các quy hoạch đô thị và nông thôn không yêu cầu phải lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc cơ quan tổ chức	1,2,3,4,5	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: 1- Quy hoạch đô thị 2- Quy hoạch nông thôn 3- Quy hoạch khu chức năng

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
			trình chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng có trách nhiệm nhập loại quy hoạch để khởi tạo mã định danh trên Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng khi trình thẩm định nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình thẩm định quy hoạch đối với các quy hoạch không yêu cầu lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng				4- Quy hoạch HTKT đối với thành phố trực thuộc TW 5- Quy hoạch không gian ngầm đối với thành phố trực thuộc TW
4	capDoQuyHoach	Cấp độ quy hoạch	Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc cơ quan tổ chức lập quy hoạch đối với các quy hoạch đô thị và nông thôn không yêu cầu phải lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc cơ quan tổ chức trình chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng có trách nhiệm nhập cấp độ quy hoạch để khởi tạo mã định danh trên Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng khi trình thẩm định nhiệm	1,2,3,4	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: 1- Quy hoạch chung 2- Quy hoạch phân khu 3- Quy hoạch chi tiết 4- Quy hoạch chi tiết được lập theo quy trình rút gọn (quy hoạch tổng mặt bằng)

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
			vụ quy hoạch hoặc trình thẩm định quy hoạch đối với các quy hoạch không yêu cầu lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng				
5	loaiDieuChinh	Loại điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình thẩm định quy hoạch đối với các quy hoạch không yêu cầu lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình chấp thuận tổng mặt bằng có trách nhiệm nhập loại điều chỉnh quy hoạch để khởi tạo mã định danh trên Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng khi trình thẩm định nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình thẩm định quy hoạch đối với các quy hoạch không yêu cầu lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình chấp thuận tổng mặt bằng	0,1,2	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: 0- Lập lần đầu/lập mới 1- Điều chỉnh tổng thể quy hoạch 2- Điều chỉnh cục bộ quy hoạch

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
6	diaDiem	Địa điểm quy hoạch (nơi quy hoạch được lập)	Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình thẩm định quy hoạch đối với các quy hoạch không yêu cầu lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình chấp thuận tổng mặt bằng có trách nhiệm nhập địa điểm để khởi tạo mã định danh trên Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng khi trình thẩm định nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình thẩm định quy hoạch đối với các quy hoạch không yêu cầu lập nhiệm vụ quy hoạch hoặc trình chấp thuận tổng mặt bằng		Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
6.1	maTinh	Tỉnh		01		String - 2	
6.2	maXa	Phường/ Xã/Đặc khu		30985		String - 5	
7	dienTich	Quy mô, diện tích lập quy hoạch (theo hecta)	Quy mô diện tích quy hoạch (Đơn vị: hecta) Giá trị nhỏ nhất: 1 Giá trị lớn nhất: 10^{24}	25.6	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Float - 25	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
8	soQuyetDinh	Số Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch	Số quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch (đối với các quy hoạch có yêu cầu phải lập nhiệm vụ quy hoạch)		Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 150	
8.1	soQuyetDinh	Số Quyết định		1569/QĐ-TTg		String - 150	
8.2	ngayBanHanh	Ngày ban hành		01-01-2015		Date	
8.3	coquanBH	Cơ quan ban hành		Ủy ban Nhân dân		String - 500	
9	coQuanTCLapNVQH	Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch	Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch (đối với các quy hoạch có yêu cầu phải lập nhiệm vụ quy hoạch)		Thông tư 39/2026/TT-BXD		
9.1	tenTCLapNVQH	Tên tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch	Tên tổ chức tham gia lập nhiệm vụ quy hoạch	Công ty Cổ phần Tư vấn Quy hoạch và Thiết kế Xây dựng ABC		String - 150	
9.2	maDNToChucLapNVQH	Mã tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch	Mã tổ chức tham gia lập nhiệm vụ quy hoạch	0312345678		String - 35	
10	coQuanLapQH	Cơ quan tổ chức lập quy hoạch			Thông tư 39/2026/TT-BXD		

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
10.1	tenTCLapQH	Tên tổ chức lập quy hoạch	Tên tổ chức tham gia lập quy hoạch	Công ty Cổ phần Tư vấn Quy hoạch và Thiết kế Xây dựng ABC		String - 150	
10.2	maDNTtoChucLapQH	Mã tổ chức lập quy hoạch	Mã tổ chức tham gia lập quy hoạch	0312345678		String - 35	
11	Cơ quan thẩm định quy hoạch				Thông tư 39/2026/TT-BXD		
11.1	tenCoQuanThamDinhQH	Tên tổ chức thẩm định quy hoạch	Tên cơ quan thẩm định quy hoạch	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh		String - 150	
11.2	maCoQuanThamDinhQH	Mã tổ chức thẩm định quy hoạch	Mã cơ quan thẩm định quy hoạch	0312345678		String - 35	
12	Cơ quan phê duyệt quy hoạch				Thông tư 39/2026/TT-BXD		
12.1	tenCoQuanPheDuyet	Tên tổ chức phê duyệt quy hoạch	Tên cơ quan phê duyệt quy hoạch	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh		String - 150	
12.2	maCoQuanPheDuyet	Mã tổ chức phê duyệt quy hoạch	Mã cơ quan phê duyệt quy hoạch	0301234567		String - 35	
13	danSo	Quy mô dân số dự báo	Quy mô dân số dự báo (Đơn vị: người) Giá trị nhỏ nhất: 1 Giá trị lớn nhất: $2^{31}-1$	20000	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Int - 10	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
14	thoiHanQH	Thời hạn quy hoạch	Thời hạn quy hoạch	2026	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	
15	fileQDQLTheoQH	Quy định quản lý theo quy hoạch	Quy định quản lý theo quy hoạch	Quy định quản lý theo Đồ án Quy hoạch chung khu chức năng ABC (kèm Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 10/02/2026)	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
16	quyCheQLKT	Quy chế quản lý kiến trúc trong phạm vi lập quy hoạch (nếu có)	Quy chế quản lý kiến trúc trong phạm vi lập quy hoạch (nếu có)	Quy chế quản lý kiến trúc đô thị ABC, ban hành kèm Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 05/03/2026	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
17	fileKeHoachTheoQHC	Kế hoạch thực hiện quy hoạch chung (nếu có)	Kế hoạch thực hiện quy hoạch chung (nếu có)	Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 20/04/2026 về thực hiện Quy hoạch chung khu chức năng ABC giai đoạn 2026-2030	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
18	fileQDPheDuyetQH	Quyết định phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch	Quyết định phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch	Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng khu chức năng ABC	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
19	fileHoSoQuyHoachDongDau	Hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch được đóng dấu thẩm định	Hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch được đóng dấu thẩm định	Tenfile_pdf	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
20	fileHoSoPheDuyetDieuChinh	Hồ sơ phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch	Hồ sơ phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch	Tenfile_pdf	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	1- Cơ sở dữ liệu số cơ bản 2- Cơ sở dữ liệu số pháp lý 3- Cơ sở dữ liệu địa lý (GIS)
21	danhSachBoMonChuTri	Danh sách các bộ môn chủ trì	Chủ nhiệm/Chủ trì các bộ môn quy hoạch		Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	1- Chủ nhiệm lập quy hoạch; 2- Chủ trì bộ môn thiết kế;

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
							3- Chủ nhiệm khảo sát xây dựng; 4- Chủ nhiệm thiết kế; 5- Chủ trì bộ môn thiết kế (thiết kế xây dựng); 6- Chủ nhiệm thẩm tra thiết kế; 7- Chủ trì thẩm tra các bộ môn thiết kế; 8- Giám sát trưởng của đơn vị giám sát; 9- Chỉ huy trưởng của nhà thầu thi công xây dựng công trình
II	Lĩnh vực hoạt động xây dựng						
A	Dự án đầu tư xây dựng						
1	maKhoiTao	Mã hồ sơ	Mã hồ sơ được khởi tạo trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	H29.18-260120-170089	Nghị định 118/2025/NĐ-CP	String - 150	
2	maThongTin	Mã định danh dự án đầu tư xây dựng	Gồm 13 ký tự số (02 ký tự đầu tiên thể hiện mã số đơn vị hành chính cấp tỉnh nơi thực hiện dự án; 02 ký tự	7925110001201 (79: Thành phố Hồ Chí Minh; 25: năm 2025; 1: Dân	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	String - 50	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
			tiếp theo thể hiện hai số cuối của năm dự án được thẩm định hoặc cấp phép; 01 ký tự tiếp theo thể hiện loại dự án; 01 ký tự tiếp theo thể hiện trình tự thủ tục; 05 ký tự tiếp theo là dãy số ngẫu nhiên do hệ thống tự sinh	dung; 1: Thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; 00012: dãy số hệ thống tự sinh)			
3	tenDuAn	Tên dự án đầu tư xây dựng	Tên dự án đầu tư xây dựng	Dự án thành phần 3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phục vụ dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam.	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 255	
4	nhomDuAn	Nhóm dự án	Chọn trong các nhóm dự án	A, B, C	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: A- Nhóm A B- Nhóm B C- Nhóm C
5	loaiDuAn	Loại dự án đầu tư xây dựng	Chọn trong các loại dự án đầu tư xây dựng quy định tại Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	1,2,3,4,5	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: 1- Dân dụng 2- Công nghiệp 3- Hạ tầng giao thông 4- Giao thông 5- Nông nghiệp phát triển nông thôn

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
							6- Hỗn hợp
6	diaDiem	Địa điểm xây dựng	- Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thăm định đối với một hoặc một số công trình của dự án. - Điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế đối với công trình xây dựng theo tuyến.		Thông tư 39/2026/TT-BXD		
6.1	maTinh	Tỉnh/Thành phố	Mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo danh mục quy định tại Quyết định 19/2025/QĐ-TTg	01		String - 2	
6.2	maXa	Phường/Xã/Đặc khu	Mã xã, phường, đặc khu. Mã xã, phường, đặc khu theo danh mục quy định tại Quyết định 19/2025/QĐ-TTg	30985		String - 5	
7	Người quyết định đầu tư				Thông tư 39/2026/TT-BXD		
7.1	maNguoiQDDauTu	Số định danh		012345678911	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 12	
7.2	nguoiQDDauTu	Họ và tên		Nguyễn Văn A		String - 150	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
8	Chủ đầu tư						
8.1	cccd	Số định danh cá nhân		012345678912		String - 12	
8.2	hoTen	Họ tên chủ đầu tư (cá nhân)		Nguyễn Văn B		String - 150	
8.3	tenChuDauTu	Tên tổ chức		Công ty TNHH Đầu tư ABC		String - 150	
8.4	maSoDoanhNghiepCDT	Mã số thuế		3101149971		String - 13	
9	mucTieuDauTu	Mục tiêu dự án	Mục tiêu dự án đầu tư	Đầu tư xây dựng khu nhà ở thương mại ABC nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở cho khoảng 5.000 dân, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, góp phần chỉnh trang đô thị khu vực	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
10	quyMoDauTu	Quy mô đầu tư	Quy mô đầu tư	Diện tích đất khoảng 12,5 ha; xây dựng 05 tòa chung cư cao 25 tầng (tổng 2.400 căn hộ), 120 căn	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 255	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
				nhà liên kế, trường mầm non, công viên cây xanh và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ			
11	fileBaoCaoNCKT	Văn bản thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Văn bản thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Thông báo số 245/TB-SXD ngày 18/01/2026 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại ABC	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
12	fileQDPheDuyet DuAn	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại ABC	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
13	dienTich	Diện tích dự án (ha)		15	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Double	
14	tongMucDauTu	Giá trị tổng mức đầu tư dự án (VNĐ)		10.000.000.000	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Double	
15	Chi phí đầu tư				Thông tư 39/2026/TT-BXD		
15.1	chiPhiThietBi	Chi phí thiết bị		45.000.000.000		Double	
15.2	chiPhiXayDung	Chi phí xây dựng		850.000.000.000		Double	
16	nguồnVonDauTu	Nguồn vốn đầu tư	Vốn đầu tư công/vốn chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước/vốn ngân sách nhà nước khác/vốn khác/thực hiện theo phương thức PPP	KHAC, HONHOP	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: KHAC- Vốn khác HONHOP- Vốn hỗn hợp PPP- Vốn PPP VONDAUTUCON G- Vốn đầu tư công VONNHANUOC- Vốn nhà nước ngoài đầu tư công
17	Thời gian thực hiện dự án				Thông tư 39/2026/TT-BXD		
17.1	ngayBatDau	Ngày bắt đầu	Ngày bắt đầu dự án	01/01/2025		Date YYYY-MM-DD	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
17.2	ngayKetThuc	Ngày kết thúc	Ngày kết thúc dự án	01/01/2027		Date - YYYY-MM-DD	
18	phanKyDauTu	Phân kỳ đầu tư	Phân kỳ đầu tư dự án	Giai đoạn 1 (2026-2027): xây dựng hạ tầng kỹ thuật và 02 tòa chung cư; Giai đoạn 2 (2028-2029): xây dựng 03 tòa chung cư còn lại, nhà liên kế và công viên	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
19	trangThai	Trạng thái hồ sơ	Trạng thái hồ sơ	0,1	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	0: Không công khai 1: Công khai
20	ketQuaTTHC	Kết quả giải quyết thủ tục	Kết quả giải quyết thủ tục	Tenfile_pdf	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
21	Hồ sơ pháp lý				Thông tư 39/2026/TT-BXD		
21.1	loaiVanBan	Loại văn bản pháp lý	Loại văn bản pháp lý	Quyết định		String - 500	
21.2	soVanBan	Số ban hành	Số ban hành	1032/QĐ-UBND		String - 500	
21.3	ngayBH	Ngày ban hành	Ngày ban hành	25/02/2026		Date	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
21.4	coQuanBH	Cơ quan ban hành	Cơ quan ban hành	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh		String - 500	
B	Công trình xây dựng yêu cầu thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở tại cơ quan chuyên môn về xây dựng						
1	maKhoiTao	Mã hồ sơ	Mã hồ sơ dự án đầu tư xây dựng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	H17.18-260206-170050	Nghị định 118/2025/NĐ-CP	String - 500	
2	maThongTin	Mã danh trình định công xây dựng	Gồm 13 ký tự số (02 ký tự đầu tiên thể hiện mã đơn vị hành chính cấp tỉnh (ví dụ: 01 cho Hà Nội, 79 cho Thành phố Hồ Chí Minh); 02 ký tự tiếp theo thể hiện hai số cuối của năm phê duyệt hoặc cấp phép (ví dụ: 26 cho năm 2026); 01 ký tự tiếp theo thể hiện loại dự án/công trình (1: Dân dụng, 2: Công nghiệp, 3: Hạ tầng kỹ thuật, 4: Giao thông, v.v.); 01 ký tự tiếp theo thể hiện trình tự thủ tục (1: Thẩm định tại cơ quan chuyên môn, 3: Cấp giấy phép xây dựng, v.v.); 05 ký tự tiếp theo là dãy số ngẫu nhiên)	7926110001200 (79: Thành phố Hồ Chí Minh; 26: năm 2026; 1: Dân dụng; 1: Thẩm định tại cơ quan chuyên môn; 00012: dãy số ngẫu nhiên phân biệt; 00: chưa điều chỉnh thiết kế)	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	String - 500	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
			nhiên phân biệt; 02 ký tự cuối thể hiện số lần điều chỉnh thiết kế)				
3	tenCongTrinh	Tên công trình	Tên công trình xây dựng	Tuyến cống thoát nước số 2 thuộc Tuyến cống thoát nước Khe Cạn (dưới đường Hoàng Thị Loan ra hồ Trung Nghĩa)	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
4	loaiCongTrinh	Loại công trình	Loại công trình xây dựng	1,2,3,4,5	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	1- Công trình dân dụng 2- Công trình công nghiệp 3- Công trình hạ tầng kỹ thuật 4- Công trình giao thông 5- Công trình nông nghiệp phát triển nông thôn"
5	capCongTrinh	Cấp công trình	Cấp công trình xây dựng	I, II, III, IV	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: I- Cấp I II- Cấp II III- Cấp III IV- Cấp IV

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
							DACBIET- Cấp đặc biệt
6	diaDiem	Địa điểm xây dựng			Thông tư 39/2026/TT-BXD		
6.1	maTinh	Tỉnh/Thành phố	Mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo danh mục quy định tại Quyết định 19/2025/QĐ-TTg	01		String - 2	
6.2	maXa	Phường/Xã/Đặc khu	Mã xã, phường, đặc khu. Mã xã, phường, đặc khu theo danh mục quy định tại Quyết định 19/2025/QĐ-TTg	30985		String - 5	
7		Chủ đầu tư			Thông tư 39/2026/TT-BXD		
7.1	cccd	Số định danh cá nhân		030065013978		String - 12	
7.2	hoTen	Họ tên chủ đầu tư (cá nhân)		Nguyễn Văn A		String - 150	
7.3	tenChuDauTu	Tên tổ chức		Công ty TNHH Đầu tư ABC		String - 150	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
7.4	maSoDoanhNghiepCDT	Mã số thuế		3101149971		String - 13	
8	quyMoChuYeu	Quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu	Quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu	Diện tích đất khoảng 12,5 ha; xây dựng 05 tòa chung cư cao 25 tầng (tổng 2.400 căn hộ), 120 căn nhà liên kế, trường mầm non, công viên cây xanh và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Double	
9	fileKetQuaNCKT	Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Tenfile_pdf	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
10	fileKetQuaTDTK	Thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Tenfile_pdf	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
11	tapTinQuyetDinhPheDuyet	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại ABC	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
12	fileQDpheDuyetTK	Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Quyết định số 215/QĐ-CDT ngày 20/03/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư ABC về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Khu nhà ở thương mại ABC	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
13	Kết quả thực hiện thủ tục về phòng cháy chữa cháy		Kết quả thực hiện thủ tục về phòng cháy chữa cháy		Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
13.1	soVanBan	Số ban hành		512/TD-PCCC			
13.2	ngayBanHanh	Ngày tháng năm		05/03/2026			

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
13.3	coQuanBanHanh	Cơ quan ban hành		Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, Công an Thành phố Hồ Chí Minh			
14	Kết quả thực hiện thủ tục về môi trường		Kết quả thực hiện thủ tục về môi trường		Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
14.1	soVanBan	Số ban hành		78/GPMT-UBND			
14.2	ngayBanHanh	Ngày tháng năm		10/03/2026			
14.3	coQuanBanHanh	Cơ quan ban hành		Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh			
C	Công trình xây dựng không yêu cầu thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở tại cơ quan chuyên môn về xây dựng, chỉ yêu cầu cấp giấy phép xây dựng						
1	maKhoiTao	Mã hồ sơ	Mã thông tin hồ sơ công trình xây dựng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	H17.18-260206-170050	Nghị định 118/2025/NĐ-CP	String - 500	
2	maThongTin	Mã định danh công trình xây dựng	Gồm 13 ký tự số (02 ký tự đầu tiên thể hiện mã đơn vị hành chính cấp tỉnh (ví dụ: 01 cho Hà Nội, 79 cho Thành phố Hồ Chí Minh); 02 ký tự tiếp theo thể hiện	7926110001200 (79: Thành phố Hồ Chí Minh; 26: năm 2026; 1: Dân dụng; 1: Thẩm định tại cơ quan	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	String - 500	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
			hai số cuối của năm phê duyệt hoặc cấp phép (ví dụ: 26 cho năm 2026); 01 ký tự tiếp theo thể hiện loại dự án/công trình (1: Dân dụng, 2: Công nghiệp, 3: Hạ tầng kỹ thuật, 4: Giao thông, v.v.); 01 ký tự tiếp theo thể hiện trình tự thủ tục (1: Thẩm định tại cơ quan chuyên môn, 3: Cấp giấy phép xây dựng, v.v.); 05 ký tự tiếp theo là dãy số ngẫu nhiên phân biệt; 02 ký tự cuối thể hiện số lần điều chỉnh thiết kế)	chuyên môn; 00012: dãy số ngẫu nhiên phân biệt; 00: chưa điều chỉnh thiết kế)			
3	tenCongTrinh	Tên công trình	Tên công trình xây dựng	Tuyến cống thoát nước số 2 thuộc Tuyến cống thoát nước Khe Cạn (dưới đường Hoàng Thị Loan ra hồ Trung Nghĩa)	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
4	loaiCongTrinh	Loại công trình	Loại công trình xây dựng	1,2,3,4,5	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	1- Công trình dân dụng 2- Công trình công

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
							nghiệp 3- Công trình hạ tầng kỹ thuật 4- Công trình giao thông 5- Công trình nông nghiệp phát triển nông thôn
5	capCongTrinh	Cấp công trình	Cấp công trình xây dựng	I, II, III, IV	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: I- Cấp I II- Cấp II III- Cấp III IV- Cấp IV DACBIET - Cấp đặc biệt
6	diaDiem	Địa điểm xây dựng			Thông tư 39/2026/TT-BXD		
6.1	maTinh	Tỉnh/Thành phố	Mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo danh mục quy định tại Quyết định 19/2025/QĐ-TTg	01		String - 2	
6.2	maXa	Phường/Xã/Đặc khu	Mã xã, phường, đặc khu. Mã xã, phường, đặc khu theo danh mục quy định tại	30985		String - 5	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
			Quyết định 19/2025/QĐ-TTg				
7	Chủ đầu tư				Thông tư 39/2026/TT-BXD		
7.1	cccd	Số định danh cá nhân		030065013966		String - 12	
7.2	hoTen	Họ tên chủ đầu tư (cá nhân)		Nguyễn Văn A		String - 150	
7.3	tenChuDauTu	Tên tổ chức		Công ty TNHH Đầu tư ABC		String - 150	
7.4	maSoDoanhNghiepCDT	Mã số thuế		3101149971		String - 13	
8	quyMoChuYeu	Quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu	Quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu	Diện tích đất khoảng 12,5 ha; xây dựng 05 tòa chung cư cao 25 tầng (tổng 2.400 căn hộ), 120 căn nhà liên kế, trường mầm non, công viên cây xanh và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Double	
9	soVanBanGPXD	Giấy phép xây dựng	Giấy phép xây dựng		Thông tư 39/2026/TT-BXD		

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
9.1	ngayBanHanh	Ngày tháng năm		01/01/2025		Date - yyyy-mm-dd	
9.2	coQuanBanHanh	Cơ quan ban hành		Ủy ban Nhân dân thành phố		String - 500	
10	fileThongBaoKhoiCong	Thông báo khởi công công trình xây dựng	Thông báo khởi công công trình xây dựng	Thông báo số 15/TB-CĐT ngày 01/04/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư ABC về việc khởi công xây dựng công trình Khu nhà ở thương mại ABC	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
11	vaiTroChuTri	Dữ liệu về tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, lập, thẩm tra thiết kế	Dữ liệu về tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, lập, thẩm tra thiết kế		Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	1- Chủ nhiệm lập quy hoạch; 2- Chủ trì bộ môn thiết kế; 3- Chủ nhiệm khảo sát xây dựng; 4- Chủ nhiệm thiết kế; 5- Chủ trì bộ môn thiết kế (thiết kế xây dựng); 6- Chủ nhiệm thẩm tra thiết kế;

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
							7- Chủ trì thẩm tra các bộ môn thiết kế; 8- Giám sát trưởng của đơn vị giám sát; 9- Chỉ huy trưởng của nhà thầu thi công xây dựng công trình
11.1	hoTen	Họ và tên		Nguyễn Văn A		String -500	
11.2	cccd	Mã định danh		012345678911		String - 500	
12		Vi phạm hành chính về xây dựng			Thông tư 39/2026/TT-BXD		
12.1	soVanBan	Số ban hành		126/QĐ-XPVPHC		String - 500	
12.2	ngayBH	Ngày tháng năm		15/05/2026		Date - yyyy-mm-dd	
12.3	coQuanBH	Cơ quan ban hành		Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh		String - 500	
13	tapTinQuyetDinhPheDuyet	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
				án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại ABC			
14	fileQDBaoCaoKT KT	Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng	Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng	Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 12/03/2026 của Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường mầm non ABC	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
D	Công trình xây dựng không yêu cầu lập dự án đầu tư xây dựng, chỉ yêu cầu cấp giấy phép xây dựng						
1	maKhoiTao	Mã số hồ sơ	Mã hồ sơ công trình xây dựng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	H17.18-260206-170050	Nghị định 118/2025/NĐ-CP	String - 500	
2	maThongTin	Mã định danh công trình xây dựng	Gồm 13 ký tự số (02 ký tự đầu tiên thể hiện mã đơn vị hành chính cấp tỉnh (ví dụ: 01 cho Hà Nội, 79 cho Thành phố Hồ Chí Minh); 02 ký tự tiếp theo thể hiện hai số cuối của năm phê	7926110001200 (79: Thành phố Hồ Chí Minh; 26: năm 2026; 1: Dân dụng; 1: Thẩm định tại cơ quan chuyên môn;	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	String - 500	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
			duyet hoặc cấp phép (ví dụ: 26 cho năm 2026); 01 ký tự tiếp theo thể hiện loại dự án/công trình (1: Dân dụng, 2: Công nghiệp, 3: Hạ tầng kỹ thuật, 4: Giao thông, v.v.); 01 ký tự tiếp theo thể hiện trình tự thủ tục (1: Thẩm định tại cơ quan chuyên môn, 3: Cấp giấy phép xây dựng, v.v.); 05 ký tự tiếp theo là dãy số ngẫu nhiên phân biệt; 02 ký tự cuối thể hiện số lần điều chỉnh thiết kế)	00012: dãy số ngẫu nhiên phân biệt; 00: chưa điều chỉnh thiết kế)			
3	tenCongTrinh	Tên công trình	Tên công trình xây dựng	Tuyến cống thoát nước số 2 thuộc Tuyến cống thoát nước Khe Cạn (dưới đường Hoàng Thị Loan ra hồ Trung Nghĩa)	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
4	loaiCongTrinh	Loại công trình	Loại công trình xây dựng	1,2,3,4,5	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	1- Công trình dân dụng 2- Công trình công nghiệp

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
							3- Công trình hạ tầng kỹ thuật 4- Công trình giao thông 5- Công trình nông nghiệp phát triển nông thôn
5	capCongTrinh	Cấp công trình	Cấp công trình xây dựng	I, II, III, IV	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Object	Danh mục: I- Cấp I II- Cấp II III- Cấp III IV- Cấp IV DACBIET- Cấp đặc biệt
6	diaDiem	Địa điểm xây dựng			Thông tư 39/2026/TT-BXD		
6.1	maTinh	Tỉnh/Thành phố	Mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo danh mục quy định tại Quyết định 19/2025/QĐ-TTg	01		String - 2	
6.2	maXa	Phường/Xã/Đặc khu	Mã xã, phường, đặc khu. Mã xã, phường, đặc khu theo danh mục quy định tại	30985		String - 5	

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
			Quyết định 19/2025/QĐ-TTg				
7	Chủ đầu tư				Thông tư 39/2026/TT-BXD		
7.1	cccd	Số định danh cá nhân		030065013966		String - 12	
7.2	hoTen	Họ tên chủ đầu tư (cá nhân)		Nguyễn Văn A		String - 150	
7.3	tenChuDauTu	Tên tổ chức		Công ty TNHH Đầu tư ABC		String - 150	
7.4	maSoDoanhNghiepCDT	Mã số thuế		3101149971		String - 13	
8	quyMoChuYeu	Quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu	Quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu	Diện tích đất khoảng 12,5 ha; xây dựng 05 tòa chung cư cao 25 tầng (tổng 2.400 căn hộ), 120 căn nhà liên kế, trường mầm non, công viên cây xanh và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ	Thông tư 39/2026/TT-BXD	Double	
9	soVanBanGPXD	Giấy phép xây dựng	Giấy phép xây dựng		Thông tư 39/2026/TT-BXD		

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
9.1	ngayBanHanh	Ngày tháng năm		01/01/2025		Date - yyyy-mm-dd	
9.2	coQuanBanHanh	Cơ quan ban hành		Ủy ban Nhân dân thành phố		String - 500	
10	fileThongBaoKhoiCong	Thông báo khởi công công trình xây dựng			Thông tư 39/2026/TT-BXD	String - 500	
10.1	ngayKhoiCong	Ngày khởi công		01/01/2019		Date - yyyy-mm-dd	
10.2	ngayHoanThanh	Ngày hoàn thành		01/01/2025		Date - yyyy-mm-dd	
11	fileBanVe	Bản vẽ thiết kế xây dựng kèm thông báo khởi công	Bản vẽ thiết kế xây dựng kèm thông báo khởi công	Tenfile_pdf	Thông tư 39/2026/TT-BXD	String -500	
E	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng						
1	linhVucHanhNgh	Lĩnh vực hành nghề	Chọn lĩnh vực hành nghề hoạt động xây dựng	1,2,3,4	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	Object	1- Khảo sát xây dựng 2- Lập quy hoạch đô thị và nông thôn 3- Thiết kế xây dựng 4- Giám sát thi công xây dựng
2	hang	Hạng chứng chỉ hành nghề	Chọn hạng chứng chỉ hành nghề: Hạng I/ Hạng II/ Hạng III	1,2,3		Object	1- Hạng I 2- Hạng II 3- Hạng III

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
3	ngayHetHan	Thời hạn chứng chỉ	Ngày cấp, ngày hết hạn hoặc thời hạn hiệu lực của chứng chỉ	01/08/2028		Date	
4	coSoDaoTao	Cơ sở đào tạo	Nhập tên Cơ sở đào tạo hoặc liên thông cơ sở dữ liệu của ngành, lĩnh vực có liên quan	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh		String - 500	
5	trinhDoChuyenMon	Trình độ chuyên môn	Nhập Trình độ chuyên môn hoặc liên thông cơ sở dữ liệu của ngành, lĩnh vực có liên quan	Đại học		String - 500	
6	trangThai	Trạng thái hiệu lực		0,1,2			0- Chờ công bố 1- Đã công bố 2- Thu hồi
7	soChungChi	Số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Nhập hoặc Liên kết với hệ thống có liên quan	GCN-12345-2030	Nghị định 212/2026/NĐ-CP		
8	fileQDCapMoi	Quyết định cấp mới chứng chỉ	Quyết định cấp mới chứng chỉ	Quyết định số 312/QĐ-SXD ngày 10/03/2026 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc cấp chứng chỉ hành			

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
				nghề hoạt động xây dựng cho ông Nguyễn Văn An			
9	fileQDCapLai	Quyết định cấp lại chứng chỉ	Quyết định cấp lại chứng chỉ	Quyết định số 587/QĐ-SXD ngày 22/06/2026 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho ông Nguyễn Văn An (do chứng chỉ bị mất)			
10	donViCap	Cơ quan cấp chứng chỉ	Nhập tên cơ quan	DV01			
G	Năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức						
1	tenToChuc	Tên tổ chức	Tên tổ chức tham gia hoạt động xây dựng	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG ABC	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	String - 500	
2	maDoanhNghiep	Mã doanh nghiệp	Mã số thuế doanh nghiệp	3101149971		String - 500	
3	linhVuc	Lĩnh vực	Lĩnh vực hoạt động	1, 2, 3		Object	1- Quy hoạch đô thị và nông thôn

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
							2- Dự án đầu tư xây dựng 3- Công trình xây dựng
H	Năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân						
1	hoTen	Họ tên	Tên đầy đủ cá nhân tham gia xây dựng	Nguyễn Văn A	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	String - 500	
2	Cccd	Mã định danh	Mã số thuế cá nhân	078514528965		String - 500	
3	quocTich	Quốc tịch	Quốc tịch	VN		String - 500	
4	soHoCHieu	Số hộ chiếu	Số hộ chiếu	C1234567		String - 500	
5	coQuanCapHoChieu	Cơ quan cấp hộ chiếu	Cơ quan cấp hộ chiếu	Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an		String - 500	
6	trinhDoChuyenMon	Trình độ chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Trình độ chuyên môn		String - 500	
7	soChungChi	Số chứng chỉ hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	GCN-12345-2030		String - 500	
8	linhVuc	Lĩnh vực	Lĩnh vực hoạt động	1,2,3		Object	1- Quy hoạch đô thị và nông thôn 2- Dự án đầu tư xây dựng 3- Công trình xây dựng

TT	Tên trường kỹ thuật	Tên nghiệp vụ	Định nghĩa nghiệp vụ (Nội hàm và phạm vi áp dụng)	Ngữ cảnh sử dụng	Căn cứ pháp lý	Đặc tả kỹ thuật (Kiểu dữ liệu - độ dài)	Ghi chú
9	vaiTroChuTri	Vai trò chủ trì	Vai trò chủ trì tham gia	1,2,3,4,5,6	Nghị định 212/2026/NĐ-CP	Object	1- Khảo sát xây dựng 2- Tư vấn thiết kế 3- Thẩm tra thiết kế 4- Thẩm tra an toàn GT 5- Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng 6- Thi công xây dựng công trình 7- Tư vấn giám sát thi công XDCT 8- Kiểm định công trình được cấp GPXD